TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 490/2022/HS-PT
Ngày: 28-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Ông Lê Công Huân

2. Ông Vũ Hoài Nam

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự. phúc thẩm thụ lý số: 386/2022/HSPT ngày 10 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Hữu T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 145/2022/HSST ngày 12/8/2022 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

1. Nguyễn Hữu T, Giới tính: Nam; Sinh năm 1987 tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 003 Lô A Chung cư Đ, phường Đ1, quận Đ2, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số 22A E, phường Đ1, quận Đ2, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Kinh doanh bất động sản; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đ3 và bà Đ4; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và có 02 người con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019); Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 24/01/2021 bị cáo bị Công an phường Đ5, quận Đ2, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", bị cáo đã thi hành xong ngày 23/02/2021.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

2. Đỗ Văn P (tên gọi khác: P1); Giới tính: Nam; Sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 25/4, Tổ 10, khu phố 4, phường P2, Quận P3, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ

học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông P4 và bà P5; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 31/3/2020, bị cáo bị Công an phường S5, Quận P3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo đã thi hành xong ngày 13/4/2020.

Nhân thân: Ngày 03/9/2016, bị cáo bị Công an phường P2, Quận P3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo đã thi hành xong ngày 22/9/2016.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Văn C; Giới tính: Nam; Sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 21/1, Tổ 9, khu phố 3, phường S5, Quận P3, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên Bệnh viện mắt Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông C1 và bà C2; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và có 01 người con (sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/12/2019 bị Công an phường S5, Quận P3, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo đã thi hành xong ngày 23/12/2019.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

4. Lê Văn Q, Giới tính: Nam; Sinh năm 1975; Nơi sinh tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 325/12A, Q1, Tổ 17, khu phố 5, phường P2, Quận P3, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Q2 (chết) và bà Q3 (chết); Hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và có 02 người con (con lớn sinh năm 2001 và con nhỏ sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/9/2016 bị Công an phường P2, Quận P3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo đã thi hành xong ngày 23/9/2016.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

5. Lê Ngọc S; Giới tính: Nam; Sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 127/3B, Tổ 7, khu phố 2, phường S5, Quận P3, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông S1 và bà S2; Hoàn

cảnh gia đình: bị cáo có vợ (đã ly hôn) và có 01 người con (sinh năm 2007); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 10/4/2018 bị Công an phường S5, Quận P3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo đã thi hành xong ngày 18/4/2018.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

6. Nguyễn Chí L; Giới tính: Nam; Sinh năm 1988 tại Tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp L1, thị trấn L2, huyện L3, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số 42/59/8 đường G, phường G1, quận Đ2, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông L4 (chết) và bà L5; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và có 02 người con (con lớn sinh năm 2014 và con nhỏ sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

7. Phạm Ngọc H; Giới tính: Nam; Sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 45/3B, Tổ 8, khu phố 4, phường S5, Quận P3, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông H1 (chết) và bà H2; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ và chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ ngày 27/3/2021, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Công an Quận P3 phối hợp cùng Công an phường TÂ Hưng Thuận tuần tra phát hiện tại bãi đất trống thuộc tổ 9, khu phố 6, phường S5, Quận P3 có nhiều người đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức "đá gà", thu giữ tại hiện trường 01 cái cân, 04 cuộn băng keo, 01 con gà điều xanh, 01 con gà điều đỏ, 02 cặp cựa sắt và số tiền 7.500.000 đồng. Tiếp đó, Công an đã mời 06 người có liên quan để làm việc, gồm có: Nguyễn Hữu T, Nguyễn Chí L, Nguyễn Văn C, Lê Văn Q, Lê Ngọc S, Phạm Ngọc H.

Tại Cơ quan công an, các đối tượng đã khai nhận như sau:

Đối với Nguyễn Hữu T khai nhận: Vào trưa ngày 27/3/2021, (không rõ lai lịch) điện thoại rủ T mang gà đến tham gia đá gà thắng thua bằng tiền do Y tổ chức, làm T tài và thu tiền xâu 05% tổng tiền cược của người thắng cược tại bãi đất trống thuộc tổ 9, khu phố 6, phường S5, Quận P3 thì T đồng ý và mang theo 01 con gà lông đuôi màu xanh (gà điều xanh), cân nặng 1,25 kg cùng số tiền 3.000.000 đồng để hùn với Nguyễn Chí L 2.000.000 đồng cá cược với bên gà lông màu đỏ (gà điều đỏ), cân nặng 1,25 kg của Đỗ Văn P. Khi T băng cựa gà xong chuẩn bị thả đá với gà của P thì bị công an phát hiện nên P và một số thanh niên bỏ chạy.

Đối với Nguyễn Chí L khai nhận: Trưa ngày 27/3/2021, T điện thoại rủ L đi tham gia đá gà ăn tiền thì L đồng ý nên L đem theo 2.000.000 đồng hùn với Nguyễn Hữu T được tổng 5.000.000 đồng để đánh bạc. Khi T băng cựa gà xong chuẩn bị thả đá với gà của P thì bị công an phát hiện nên P và một số thanh niên bỏ chạy.

Đối với Nguyễn Văn C, Lê Văn Q, Lê Ngọc S, Phạm Ngọc H khai nhận: Đỗ Văn P là người mang theo 01 con gà lông màu đỏ (gà điều đỏ), cân nặng 1,25 kg để đá với gà của bên Nguyễn Hữu T, trong đó C hùn 1.000.000 đồng, Q hùn 500.000 đồng, S hùn 500.000 đồng, H hùn 500.000 đồng và P hùn 2.500.000 đồng, tổng cộng 5.000.000 đồng. Khi chưa kịp thả gà để đá thì bị Cơ quan Công an phát hiện.

Đối với Đỗ Văn P khai nhận: Trưa ngày 27/3/2021, Y (không rõ lai lịch) điện thoại rủ P mang gà đến tham gia đá gà thắng thua bằng tiền do Y tổ chức, làm T tài và thu tiền xâu 05% tổng tiền cược của người thắng cược tại địa chỉ trên thì P đồng ý và P mang theo 01 con gà lông màu đỏ (gà điều đỏ), cân nặng 1,25 kg và 2.500.000 đồng để hùn với C số tiền 1.000.000 đồng, Q số tiền 500.000 đồng, S số tiền 500.000 đồng và H số tiền 500.000 đồng, tổng cộng 5.000.000 đồng để cá cược với bên gà điều xanh của Nguyễn Hữu T. Nhưng khi P vừa băng cựa gà xong, chưa kịp thả đá thì bị phát hiện nên P bỏ chạy và đến ngày 29/4/2021 P bị mời đến cơ quan công an để làm việc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 145/2022/HSST ngày 12/8/2022 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 40/2022/TB-TA ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân Quận P3, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Chí L, Đỗ Văn P, Nguyễn Văn C, Lê Văn Q, Lê Ngọc S và Phạm Ngọc H phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí L 07 (bảy) tháng 15 (mười lăm) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Q 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên mỗi bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), đồng thời tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/8/2022 Tòa án xét xử sơ thẩm, đến cùng ngày 22/8/2022 bị cáo Đỗ Văn P, bị cáo Lê Ngọc S có đơn kháng cáo xin hưởng án treo; cùng ngày 23/8/2022 bị cáo Nguyễn Hữu T, bị cáo Nguyễn Chí L, bị cáo Lê Văn Q, bị cáo Nguyễn Văn C cùng có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ; ngày 24/8/2022 bị cáo Phạm Ngọc H có đơn kháng cáo xin xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa P thẩm:

- Tất cả các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện, các bị cáo C, Q, S, H xin được hưởng án treo, còn các bị cáo T, P, L xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, các bị cáo T, P, L, C, Q, S đã đóng tiền phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng và hầu hết các bị cáo có con nhỏ, là lao động chính trong gia đình. Xét thấy, các bị cáo L, C, Q, S, H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo L, C, Q, S, H, giữ nguyên mức án sơ thẩm nhưng cho các bị cáo này được hưởng án treo. Đối với bị cáo T và bị cáo P có tiền sự nên không thuộc trường hợp được hưởng án treo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo này.

- Bị cáo T và bị cáo P trình bày bổ sung cho rằng các bị cáo chỉ mang số tiền rất nhỏ đi đá gà nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo 09 tháng tù là quá cao và bản thân các bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo.

- Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng các bị cáo T, P có tiền sự nên không có cơ sở cho hai bị cáo này được hưởng án treo, riêng về mức án thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định pháp luật đối với các bị cáo T, P và L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 27/3/2021, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận P3 phối hợp cùng Công an phường 5, Quận P3 tuần tra phát hiện Nguyễn Hữu T, Nguyễn Chí L, Đỗ Văn P, Nguyễn Văn C, Lê Văn Q, Lê Ngọc S và Phạm Ngọc H có hành vi đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền tại bãi đất trống thuộc tổ 9, khu phố 6, phường S5, Quận P3, số tiền đánh bạc tổng cộng là 10.000.000 đồng giữa con gà lông đuôi màu xanh do T mang tới đá với con gà lông màu đỏ do P mang tới, với tổng số tiền cá cược của mỗi bên là 5.000.000 đồng (trong đó, gà lông đuôi màu xanh: T hùn 3.000.000 đồng, L hùn 2.000.000 đồng; về gà lông màu đỏ: P hùn 2.500.000 đồng, C hùn 1.000.000 đồng và Q, H, S mỗi người hùn 500.000 đồng).

Với các hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân Quận Tân Phú đã xét xử các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Chí L, Đỗ Văn P, Nguyễn Văn C, Lê Văn Q, Lê Ngọc S và Phạm Ngọc H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, vào các ngày 22, 23 và 24/8/2022 các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Chí L, Đỗ Văn P, Nguyễn Văn C, Lê Văn Q, Lê Ngọc S và Phạm Ngọc H có đơn kháng cáo. Xét thấy đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự P thẩm.

[3] Xét kháng cáo:

Hành vi của các bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, an toàn xã hội nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đối với từng bị cáo. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của các bị cáo.

Trong vụ án này, mỗi bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Chí L, Đỗ Văn P, Nguyễn Văn C, Lê Văn Q, Lê Ngọc S và Phạm Ngọc H chỉ sử dụng số tiền đánh bạc là nhỏ so với định lượng về tội "Đánh bạc", cụ thể: T mang theo 3.000.000 đồng, L mang theo 2.000.000 đồng, P mang theo 2.500.000 đồng, C mang theo 1.000.000 đồng, Q mang theo 500.000 đồng, S mang theo 500.000 đồng và H mang theo 500.000 đồng, nhưng tổng số tiền đánh bạc là 10.000.000 đồng nên các bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy vậy, Hội đồng xét xử cũng lưu ý đến tình tiết này khi lượng hình đối với các bị cáo.

Các bị cáo đang cá cược với nhau về việc đá gà ăn tiền, chưa kịp thả gà ra thì bị bắt giữ nên tội phạm đã hoàn thành, nhưng thuộc trường hợp chưa đạt, do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Và các tình tiết giảm nhẹ này đã được Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử P thẩm, các bị cáo dưới đây có xuất trình thêm các tài liệu là:

- Bị cáo Nguyễn Hữu T: có việc làm ổn định, hiện là lao động chính trong gia đình, nuôi 02 con nhỏ (sinh năm 2015, 2019), vợ bị cáo chỉ là người nội trợ, chăm sóc con nhỏ.

- Bị cáo Đỗ Văn P: bổ sung hồ sơ bệnh viêm phế quản cấp, loạn chức năng thần kinh tự trị dạng cơ thể.

- Nguyễn Chí L: bị cáo có việc làm ổn định, hiện đang nuôi 02 con nhỏ (sinh năm 2014, 2016).

- Nguyễn Văn C: là lao động chính nuôi mẹ già, đang bị bệnh và con nhỏ (sinh năm 2010), vợ bị cáo không có việc làm ổn định.

- Lê Văn Q: là lao động chính nuôi con nhỏ (sinh năm 2010), vợ bị cáo không có việc làm ổn định.

- Lê Ngọc S: là lao động chính nuôi mẹ già, bị bệnh (bệnh tim, tăng huyết áp), cha bị cáo bị mất sức lao động và nuôi con nhỏ, đang tuổi đi học (sinh năm 2007), vợ bị cáo chỉ làm nội trợ, không có việc làm, bị cáo có trình độ học vấn thấp (7/12).

- Phạm Ngọc H: là lao động chính nuôi mẹ già 81 tuổi, bị nhiều bệnh (bệnh tim, tăng huyết áp, rối loạn tiền đình), bị cáo có trình độ học vấn thấp (6/12).

Hội đồng xét xử phúc thẩm nghĩ nên áp dụng các tình tiết nêu trên là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho các bị cáo.

Ngoài ra, các bị cáo T, L, S, C, Q, P có đơn xin nộp tiền và đã nộp tiền xử phạt bổ sung. Xét thấy, việc tự nguyện nộp số tiền xử phạt bổ sung này thể hiện sự ăn năn hối cải của các bị cáo, nghĩ cũng nên áp dụng tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho các bị cáo này.

Nhận thấy, các bị cáo C, Q, S, H có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 như đã nêu ở trên, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, các bị cáo là lao động phổ thông, có trình độ học vấn thấp và đều có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo này ra khỏi đời sống xã hội mà giữ nguyên mức hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo C, Q, S, H. Điều này cũng phù hợp với lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

Riêng đối với bị cáo L chỉ mang theo số tiền để tham gia đánh bạc nhỏ hơn mức định lượng về tội "Đánh bạc", bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, phạm tội thuộc trường

hợp chưa đạt và vai trò phạm tội của bị cáo tương đương với các bị cáo: C, Q, S, H, nên Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt tù và cho bị cáo L được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Điều này cũng phù hợp với một phần đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

Đối với các bị cáo T, P đã mang số tiền để đánh bạc nhỏ hơn mức định lượng về tội đánh bạc, nhưng cả hai bị cáo đều có tiền sự nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không chấp nhận cho hai bị cáo này được hưởng án treo, tuy vậy, cả hai bị cáo này cũng phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu ở trên nên cũng cần giảm nhẹ một phần hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với hai bị cáo T, P.

[4] Các bị cáo T, L, C, P, Q, S và H bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng. Ngày 28/11/2022, các bị cáo T, P, L, C, Q và S đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng/bị cáo. Để thuận lợi cho việc thi hành án, cần cấn trừ số tiền mà các bị cáo T, P, L, C, Q và S đã nộp vào số tiền xử phạt bổ sung. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 345; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T, bị cáo Đỗ Văn P; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn C, Lê Văn Q, Lê Ngọc S, Nguyễn Chí L, Phạm Ngọc H và sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: **Nguyễn Hữu T** 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bổ sung: Nguyễn Hữu T phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được cấn trừ vào số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) mà bị cáo đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0003574 ngày 28/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Xử phạt: **Đỗ Văn P** (tên gọi khác: P1) 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bổ sung: Đỗ Văn P phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được cấn trừ vào số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) mà bị cáo đã nộp theo Biên lai số

AA/2021/0003575 ngày 28/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: **Nguyễn Văn C** 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 28/11/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường S5, Quận P3, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt bổ sung: Nguyễn Văn C phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được cấn trừ vào số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) mà bị cáo đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0003567 ngày 28/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Xử phạt: **Lê Văn Q** 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 28/11/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường P2, Quận P3, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt bổ sung: Lê Văn Q phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được cấn trừ vào số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) mà bị cáo đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0003573 ngày 28/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Xử phạt: **Lê Ngọc S** 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 28/11/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường S5, Quận P3, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt bổ sung: Lê Ngọc S phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được cấn trừ vào số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) mà bị cáo đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0003568 ngày 28/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Xử phạt: **Nguyễn Chí L** 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 28/11/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường G1, quận Đ2, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt bổ sung: Nguyễn Chí L phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được cấn trừ vào số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) mà bị cáo đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0003576 ngày 28/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

4. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 57; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Phạm Ngọc H** 05 (năm) tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 28/11/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân S5, Quận P3, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt bổ sung: Phạm Ngọc H phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

5. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo được hưởng án treo).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Ngọc Thắng

Nơi nhận:
- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận P3; (1)
- P.PC 53- CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (7)
- Trại giam; (2)
- THA Quận P3; (2)
- TAND Quận P3; (2)
- Công an Quận P3; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (7)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (32) (3)